TAND HUYỆN YÊN ĐỊNH **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 242/2022/QĐST-HNGĐ	*Yên Định, ngày 03 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 241/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2022 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **NTT**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh **PVS**, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/10/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị NTT và anh PVS.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị NTT và anh PVS.

- *Về con chung:* Chị NTT và anh PVS có 02 con chung. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Giao cháu PTD, sinh ngày 17/3/2014 cho anh PVS trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu PBA, sinh ngày 23/6/2020 cho chị NTT trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và công nợ chung:* Chị NTT và anh PVS thống nhất thỏa thuận: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị NTT phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị NTT đã nộp tạm ứng án phí.

Trả lại chị NTT số tiền 150.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2021/0003634 ngày 20/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- Nơi ĐKKH: UBND xã T, Yên Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Hoàng